



KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

Thực hiện Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chiến lược Quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Sở Y tế xây dựng kế hoạch triển khai và cụ thể hóa thực hiện nhiệm vụ, như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI

- Đối tượng:** Người cao tuổi, ưu tiên người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật; hộ gia đình có người cao tuổi.
- Phạm vi:** Kế hoạch được triển khai thực hiện trong toàn ngành y tế tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe và phát huy vai trò người cao tuổi.
- Xây dựng hệ thống y tế thân thiện với người cao tuổi.
- Đảm bảo người cao tuổi được tiếp cận đầy đủ các dịch vụ y tế, phục hồi chức năng và chăm sóc dài hạn phù hợp điều kiện của tỉnh.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

Thực hiện các chỉ tiêu theo Kế hoạch 133/KH-UBND ngày 22/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Phát triển mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội cung cấp dịch vụ chăm sóc, phục hồi chức năng đối với người cao tuổi

a) Rà soát đề xuất quy hoạch, phát triển mạng lưới các cơ sở trợ giúp xã hội chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi (công lập và ngoài công lập).

b) Tiếp tục thực hiện tham mưu đề xuất đề hỗ trợ đầu tư cho Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh về cơ sở vật chất, kỹ thuật và trang thiết bị từng bước đạt tiêu chuẩn quy định, bảo đảm có các phân khu chức năng, các hạng mục công trình đáp ứng hoạt động chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi. Giai đoạn 2031-2035, tham gia thực hiện các mô hình chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi theo chủ trương, hướng dẫn của Bộ Y tế về các tiêu chuẩn, quy trình cung cấp dịch vụ chăm sóc, phục hồi chức năng theo quy định nhằm nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ cho người cao tuổi.

c) Trên cơ sở chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Y tế nghiên cứu thí điểm thực hiện mô hình chăm sóc dài hạn, chăm sóc có thời hạn, chăm sóc bán trú đối với người cao tuổi; mô hình nhà xã hội an toàn tại cộng đồng cho người cao tuổi, trong đó ưu tiên người cao tuổi cô đơn không có người phụng dưỡng.

2. Trợ giúp y tế, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

a) Triển khai thực hiện tốt các chính sách về chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng và các chính sách khám chữa bệnh bảo hiểm y tế cho người cao tuổi.

b) Triển khai kịp thời chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám sức khỏe định kỳ, lập sổ quản lý theo dõi sức khỏe người cao tuổi ở y tế tuyến xã, ưu tiên nhóm người cao tuổi từ đủ 80 tuổi trở lên và từng bước mở rộng đến nhóm từ 65 tuổi trở lên; thực hiện khám chữa bệnh tại nhà cho người cao tuổi không có điều kiện đến cơ sở y tế.

c) Thành lập khoa lão khoa tại các Bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh; các đơn vị y tế tuyến cơ sở có bộ phận lão khoa.

d) Phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ phát hiện sớm bệnh tật, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng và phẫu thuật chỉnh hình, cung cấp dụng cụ trợ giúp cho người cao tuổi.

đ) Phát triển mạng lưới nhân viên chăm sóc, thực hiện tư vấn chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi tại nhà và cộng đồng; tổ chức tập huấn và hướng dẫn để người cao tuổi tự chăm sóc sức khỏe, thành viên gia đình chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi.

3. Phòng, chống dịch bệnh đối với người cao tuổi

a) Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác trợ giúp hoạt động phòng, chống dịch bệnh đối với người cao tuổi.

b) Trên cơ sở chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Y tế triển khai thí điểm mô hình phòng, chống dịch bệnh phù hợp với người cao tuổi.

c) Ứng dụng công nghệ giúp người cao tuổi nhận thông tin cảnh báo sớm để ứng phó với dịch bệnh.

4. Nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức và cộng tác viên làm công tác trợ giúp người cao tuổi

a) Phối hợp với các trường để đào tạo bác sĩ và đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ y tế, cán bộ và nhân viên; bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ trợ giúp xã hội, phục hồi chức năng; bồi dưỡng kỹ năng chuyên sâu về công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

b) Tập huấn cho cán bộ, nhân viên, cộng tác viên và gia đình người cao tuổi về kỹ năng, phương pháp chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi; cung cấp kiến thức, trang bị các kỹ năng cho gia đình, người cao tuổi để chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi tại cộng đồng.

5. Theo dõi, giám sát, đánh giá; cơ sở dữ liệu về người cao tuổi

a) Thực hiện các chỉ tiêu, theo dõi, giám sát và tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch. Bảo đảm thông tin được tổng hợp từ cơ sở và các cơ quan thực hiện kế hoạch theo định kỳ hoặc đột xuất.

b) Phối hợp, triển khai các hoạt động khảo sát đánh giá Chiến lược vào năm 2030 và năm 2035 làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện Chiến lược; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chiến lược về Bộ, ngành, trung ương theo quy định.

c) Phối hợp với Hội Người cao tuổi tỉnh khảo sát thông tin người cao tuổi trên địa bàn tỉnh để làm cơ sở dữ liệu cho hệ thống thông tin quản lý người cao tuổi thống nhất trong cả nước theo yêu cầu của Trung ương.

6. Hỗ trợ hoạt động đối với tổ chức của người cao tuổi

Quan tâm hỗ trợ, tạo điều kiện, phối hợp các hoạt động đối với Hội Người cao tuổi tỉnh; thực hiện tốt Kế hoạch phối hợp số 5025/KH-SYT-HNCT ngày 31/12/2024 của Sở Y tế và Hội Người cao tuổi tỉnh về chăm sóc sức khỏe cho Người cao tuổi giai đoạn 2024 – 2028, đồng thời nghiên cứu thực hiện Kế hoạch phối hợp cho giai đoạn tiếp theo.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm về Sở Y tế; nguồn kinh phí sự nghiệp các kế hoạch, chương trình, dự án, đề án liên quan khác giao về các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Y tế để lồng ghép thực hiện các hoạt động của Kế hoạch thực hiện Chiến lược theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Bảo trợ xã hội, trẻ em và phòng, chống tệ nạn xã hội

- Tham mưu, giúp việc Ban Công tác Người cao tuổi tỉnh trình UBND tỉnh triển khai, thực hiện kế hoạch từng giai đoạn, hàng năm; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện sơ kết năm 2030 và tổng kết vào năm 2035, 2045.

- Tham mưu Lãnh đạo Sở Y tế phối hợp với các Sở, ngành, đoàn thể có liên quan, Hội Người cao tuổi tỉnh và UBND các xã, phường, đặc khu chỉ đạo thực hiện tốt các chính sách trợ giúp và phát huy vai trò người cao tuổi theo quy định của pháp luật; tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cán bộ.

- Tham mưu Lãnh đạo Sở Y tế phối hợp với Hội người cao tuổi tỉnh triển khai thực hiện các chính sách pháp luật và các chương trình, đề án trợ giúp người cao tuổi.

- Tổ chức các lớp tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ hướng dẫn thực hiện các chính sách dành cho người cao tuổi và về công tác người cao tuổi cho các cán bộ, cộng tác viên công tác xã hội; bản thân người cao tuổi và hộ gia đình có người cao tuổi.

- Định kỳ tổng hợp, tham mưu báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh, Bộ Y tế; tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Y tế và sự chỉ đạo của UBND tỉnh.

2. Phòng Nghiệp vụ Y tham mưu hướng dẫn các cơ sở khám, chữa bệnh về chuyên môn, kỹ thuật chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi; thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung Kế hoạch này.

3. Chỉ cục Dân số tiếp tục triển khai thực hiện tốt chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030 theo Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 13/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời nghiên cứu đề xuất thực hiện cho giai đoạn tiếp theo theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Y tế.

4. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế:

- Triển khai thực hiện chính sách về chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng và các chính sách khám chữa bệnh bảo hiểm y tế cho người cao tuổi.

- Triển khai kịp thời chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám sức khỏe định kỳ, lập sổ quản lý theo dõi sức khỏe người cao tuổi ở y tế tuyến xã, ưu tiên nhóm người cao tuổi từ đủ 80 tuổi trở lên và từng bước mở rộng đến nhóm từ 65 tuổi trở lên; thực hiện khám chữa bệnh tại nhà cho người cao tuổi không có điều kiện đến cơ sở khám chữa bệnh.

- Phát triển khoa lão khoa tại các Bệnh viện đa khoa tỉnh; đơn vị y tế cấp cơ sở có bộ phận lão khoa.

- Phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ phát hiện sớm bệnh tật, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng và phẫu thuật chỉnh hình, cung cấp dụng cụ trợ giúp cho người cao tuổi.

- Phát triển mạng lưới nhân viên chăm sóc, thực hiện tư vấn chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi tại nhà và cộng đồng; tổ chức tập huấn và hướng dẫn để người cao tuổi tự chăm sóc sức khỏe, thành viên gia đình chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi.

5. Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh chủ trì và phối hợp thực hiện tốt việc chăm sóc sức khỏe và phục hồi chức năng cho người cao tuổi được tiếp nhận và chăm sóc, nuôi dưỡng tại Trung tâm, nhất là đối với người cao tuổi khuyết tật, người cao tuổi tâm thần, người cao tuổi lang thang.

6. Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Y tế triển khai Kế hoạch này đến tất cả công chức, viên chức, tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ; định kỳ, đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Bảo trợ xã hội, trẻ em và phòng, chống tệ nạn xã hội để tổng hợp, tham mưu lãnh đạo Sở Y tế báo cáo UBND tỉnh và Bộ Y tế.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch, nếu có sự thay đổi và sắp xếp của các cơ quan, đơn vị liên quan thì điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045 của Sở Y tế. /

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (để báo cáo);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- GD, các PGĐ SYT;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc SYT;
- Lưu: VT, Itkinh.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Quốc Tuấn

PHIẾU GIẢI QUYẾT VĂN BẢN ĐẾN

Số: 1181 KH - 841 ngày, 17 tháng 6 năm 2025

1. Ý kiến của lãnh đạo cơ quan, tổ chức

- Giao đơn vị, cá nhân chủ trì; Phòng Dân SS - ITGDSK
- Giao các đơn vị, cá nhân tham gia phối hợp giải quyết văn bản đến (nếu có);

- Thời hạn giải quyết đối với mỗi đơn vị, cá nhân (nếu có);

- Ngày, 19 tháng 6 năm 2025 cho ý kiến phối, giải quyết

2. Ý kiến của lãnh đạo Khoa, Phòng

- Giao cho cá nhân; thời hạn giải quyết đối với cá nhân (nếu có);

- Ngày, ... tháng, ... năm ... cho ý kiến

3. Ý kiến đề xuất của người giải quyết.

- Ý kiến đề xuất giải quyết văn bản đến của cá nhân;

- Ngày, ... tháng, ... năm ... đề xuất ý kiến